

Bản án số: 15/2020/HS-PT.  
Ngày: 17-01-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Rết.

*Các Thẩm phán:* Bà Tăng Thị Thúy Nga.  
Ông Nguyễn Văn Dũ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:***  
Bà Bùi Thị Thúy Nga-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2019/TLPT-HS, ngày 18/12/2019 đối với bị cáo Lý Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

***- Bị cáo có kháng cáo: Lý Thành T;*** Sinh năm: 1977, tại V, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm L, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Nuôi tôm (Làm công); Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Thành Tr (s) và bà Đặng Thị Kim A (c); Vợ: Võ Ngọc C (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt).

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

***- Người bị hại:*** Ông Bùi Văn Th. Địa chỉ: Khóm L, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

***- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:*** Bị hại Bùi Văn Th (nhưng ông Th có mặt tại phiên tòa) và những người làm chứng trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/5/2019, tại nhà của Nguyễn Hoàng G thuộc khóm L, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng có tổ chức tiệc nhậu (uống rượu). Trong buổi tiệc T thách đố ông H nếu ăn hết trái chôm chôm cả vỏ lẫn hạt thì T sẽ thua số tiền là 1.000.000 đồng; ông Th liền ra giá là 10.000.000 đồng thì ông sẽ thực hiện, T báo chỉ còn 1.000.000 đồng nên không nhận lời của ông Thiên. Sau đó, giữa T và ông Th xảy ra cự cãi nên ông H đưa T về vuông tôm của T. Khoảng 10 phút sau thì ông Th đến chòi của T đòi tiền và dùng chân đạp trúng vào người của T làm T té ngã xuống đất; T liền chụp lấy khúc tre hình tròn dài khoảng 1,4m; đường kính 3,5cm ở cạnh bên đánh trúng vào sườn trái của ông Th 02 cái và dùng chân đạp ông Th ngã xuống ao tôm gây thương tích thì được mọi người can ngăn và đưa ông Th đi cấp cứu.

Đến ngày 23/5/2019 ông Bùi Văn Th có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lý Thành T.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 152/TgT-PY, ngày 28/6/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận như sau:

- Sẹo vùng niêm mạc miệng dưới bên phải, kích thước 01 x 0,2cm.
- Tổn thương vùng ngực trái: Gãy xương sườn 9, 10, 11 trái và ít dịch màng phổi trái, đã được điều trị bảo tồn.

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm). Tổn thương do vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định kết luận pháp y bổ sung về thương tích số 183/TgT-PY, ngày 05/8/2019 kết luận: Răng 12 mất chức năng do gãy tỷ lệ tổn thương là 1%; sẹo vùng niêm mạc miệng dưới bên phải, kích thước: 01cm x 0,2cm có tỉ lệ là 1%; Tổn thương vùng ngực trái: Gãy xương sườn 9, 10, 11 trái và ít dịch màng phổi trái, đã được điều trị bảo tồn, có tỉ lệ là 11%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm). Tổn thương do vật tày gây nên.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thành T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Thành T 01 (Một) năm tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

\* Ngày 25-11-2019, bị cáo Lý Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lý Thành T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, bị cáo có cha có công với cách mạng và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thiện chí khắc phục số tiền 5.000.000 đồng nhưng bị hại không nhận. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo và xin giảm án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Lý Thành T nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân thị xã V vào ngày 25-11-2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo xin giảm án và hưởng án treo của bị cáo T theo quy định pháp luật.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Thành T như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: Do giữa bị cáo và bị hại Bùi Văn Thiên có mâu thuẫn trong lúc nhậu tại nhà của Nguyễn Hoàng G, nên khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 10-5-2019, bị hại Thiên đi đến chòi tôm của bị cáo ngụ Khóm L, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng để đòi tiền và dùng chân đạp trúng vào người bị cáo làm bị cáo té ngã; bị cáo liền lấy khúc tre dài khoảng 1,4m, đường kính 3,5cm đánh trúng vào sườn trái của bị hại 02 cái và dùng chân đạp bị hại ngã xuống ao tôm. Hậu quả bị cáo gây nên thương tích cho bị hại Th 11%, riêng thương tích ở vùng miệng và gãy răng với tỷ lệ là 02% bị cáo không thừa nhận. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận và xử phạt bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lý Thành T: Xét thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Thiên trái pháp luật. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đúng quy định pháp luật đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo chủ động điện thoại báo cho cha để báo công an đầu thú; tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại; bị hại có một phần lỗi, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét các lý do xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, trình độ học vấn thấp; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả; bị hại có lỗi đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Đối với lý do bị cáo có cha là người có công với nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ này là thiếu sót nên cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo có thiện chí khắc phục số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại nhưng bị hại không nhận nên Tòa ghi nhận sự thiện chí của bị cáo. Tuy nhiên, xét mức hình phạt Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là 01 năm tù là tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó, không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lý Thành T: Bị cáo bị phạt tù dưới 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nơi cư trú rõ ràng là thỏa mãn một số điều kiện để có thể được xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, hiện nay tình hình tội phạm về xâm phạm tính mạng sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có chiều hướng gia tăng và tính chất ngày càng phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên để đảm bảo tính răn đe Hội đồng xét xử sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lý Thành T.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm do là người thuộc hộ cận nghèo.

[6]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Lý Thành T.

2. Căn cứ Điều đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Thành T 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Thành T được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND thị xã V; (02 bản)
- VKSND thị xã V; (01 bản)
- CQĐT - Công an thị xã V; (01 bản)
- CQTHAHS-Công an thị xã V ; (01 bản)
- Chi cục THADS thị xã V (01 bản);
- Bị cáo. (01 bản)
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Sơ Tư pháp; (01 bản)
- Lưu (04 bản)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Thái Rết**